

Phụ lục IV

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÁY-THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~039~~/BC-MTBDN

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO Thường niên năm 2022

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : *CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY-THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG*
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400101669. Đăng ký lần đầu: ngày 28/12/2005. Đăng ký thay đổi lần 7, ngày 05/05/2016 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp.
- Vốn điều lệ: 42.000.000.000VND (*Bốn mươi hai tỷ đồng Việt Nam*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 42.000.000.000VND (*Bốn mươi hai tỷ đồng Việt Nam*)
- Địa chỉ: 53 Trần Phú, Phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
- Số điện thoại: 0236.3821637
- Số fax: 0236.3823590
- Website: www.daesco.vn
- Mã cổ phiếu: *DAS*
- Quá trình hình thành và phát triển :

Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng tiền thân là Công ty Thiết bị phụ tùng Đà Nẵng, trước đây là thành viên của Tổng Công ty Máy và Phụ Tùng (MachinoImport) thuộc bộ Thương mại, được thành lập từ năm 1983, vốn là đơn vị chuyên tiếp nhận và phân phối ô tô,

thiết bị máy móc thi công công trình, phụ tùng và các loại vật tư khác phục vụ cho nhu cầu sử dụng trên phạm vi toàn quốc.

Năm 2006 Công ty tiến hành cổ phần hóa theo quyết định số 1728/2004/QĐ-BTM ngày 25/11/2004 và quyết định số 0957/QĐ-BTM ngày 15/4/2005 của Bộ trưởng Bộ thương mại. Công ty được đổi tên thành Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng Đà Nẵng và được UBND thành phố Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3203000848 ngày 28/12/2005. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan. Vốn điều lệ ban đầu của Công ty là 26 tỷ đồng.

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2007, Công ty tăng vốn điều lệ từ 26 tỷ đồng lên 41 tỷ đồng bằng phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu.

Ngày 28/3/2012 Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2012. Công ty CP Thiết bị Phụ tùng Đà Nẵng đổi tên thành Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

Ngày 16/03/2015 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và sử dụng vốn từ việc chào bán riêng lẻ: tăng vốn điều lệ thêm 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) từ 41 tỷ lên 42 tỷ. Công ty đã thực hiện các Hồ sơ tăng vốn điều lệ đăng ký với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần Mã số doanh nghiệp 0400101669 Đăng ký lần đầu: 28/12/2005 Đăng ký thay đổi lần thứ: 7, ngày 05/05/2016 Vốn điều lệ: 42.000.000.000 đồng (Bốn mươi hai tỷ đồng). Nguồn vốn chủ sở hữu kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

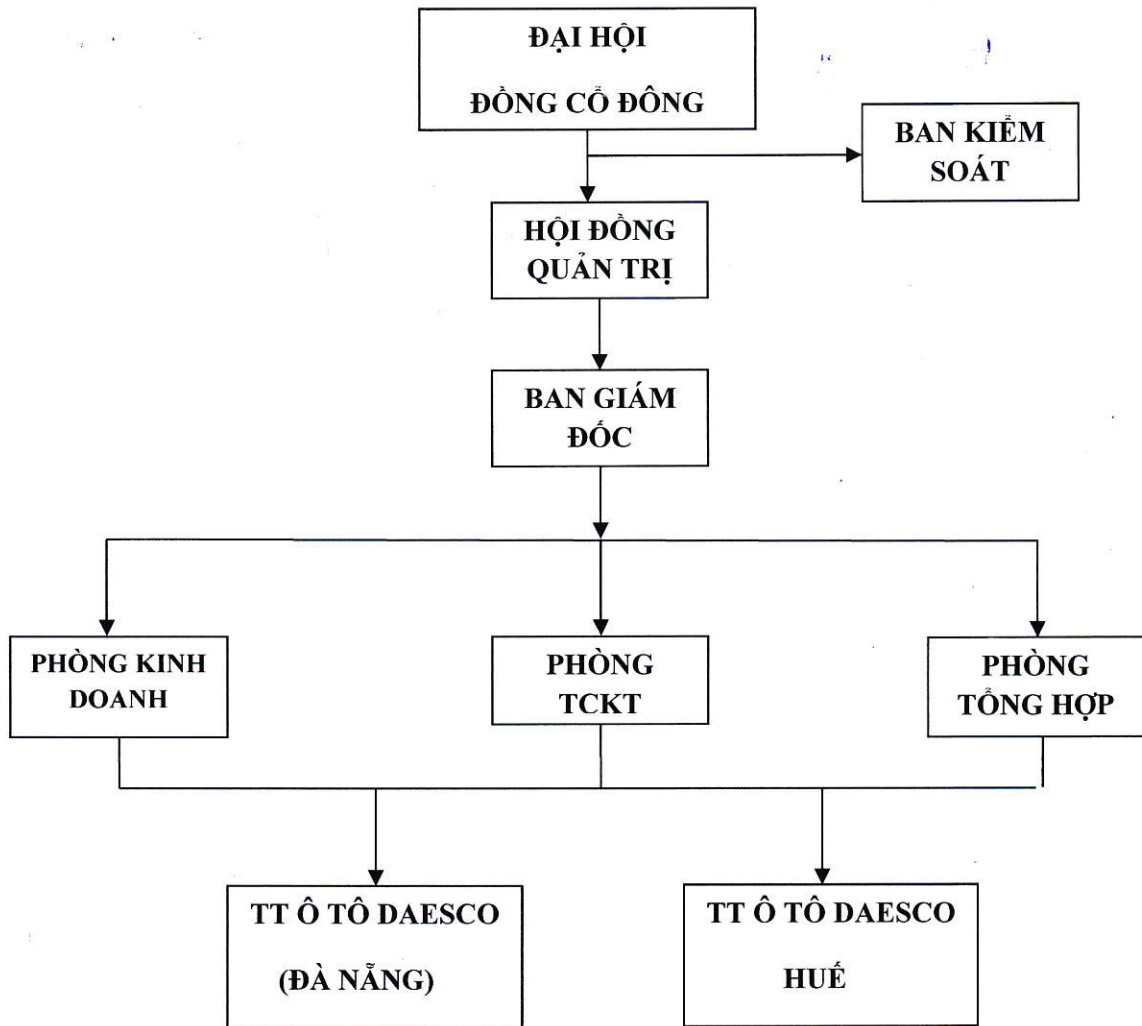
Ngày 11/5/2017, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Quyết định thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần Máy-Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng – Trung tâm ô tô Daesco Huế tại Lô 19, Khu đô thị mới Đông Nam Thủy An, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: kinh doanh máy móc, thiết bị, ô tô, phương tiện vận tải, cho thuê kho bãi, văn phòng

- Địa bàn kinh doanh: Công ty có địa bàn kinh doanh chủ yếu tại TP Đà Nẵng, thị xã Hương Thủy – Tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý



4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty : Trong bối cảnh cạnh tranh và hội nhập kinh tế toàn cầu hiện nay, Công ty đã định hướng chiến lược phát triển với trọng tâm là đa dạng hóa các loại hình dịch vụ - kinh doanh.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Kinh doanh ô tô Mitsubishi, kinh doanh ô tô phương tiện vận tải, thiết bị thi công, dịch vụ bảo hành sửa chữa và phụ tùng; Dịch vụ cho thuê văn phòng, kho bãi, bốc dỡ vận chuyển hàng hóa;

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	
				Giá trị	%/KH
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	665,97	669,40	101%
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	5,00	5,10	102%
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	4,00	4,07	102%

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Năm 2021	Tỷ lệ TH so KH 2022 (%)	Tỷ lệ TH so năm 2021 (%)
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	665,97	669,40	407,80	101%	164%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,00	5,10	0,51	102%	1000%

2. Tổ chức và nhân Sự

- Danh sách, lý lịch trích ngang Ban điều hành tính đến 31/12/2022

o Giám đốc: Đàm Ngọc Bảo

Họ và tên	Đàm Ngọc Bảo
Chức vụ	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty
Giới tính	Nam
Năm sinh	1980
Nơi sinh	P.Xuân Hà, Q.Thanh Khê, TP. Đà Nẵng
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư cơ khí động lực

o Phó Giám đốc: Trần Hữu Thành

Họ và tên	Trần Hữu Thành
Chức vụ	Phó Giám đốc
Giới tính	Nam

Năm sinh	1964
Nơi sinh	Quảng Nam
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế

○ **Kế toán trưởng: Nguyễn Thơi**

Họ và tên	Nguyễn Thơi
Chức vụ	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
Giới tính	Nam
Năm sinh	1966
Nơi sinh	Vinh Mỹ, Phú Lộc, Thừa Thiên Huế
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành của Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng:

TT	Tên cổ đông	Đến thời điểm 31/12/2022	
		Số lượng CP	Tỷ lệ/VĐL
1	Đàm Ngọc Bảo	1.505	0,036%
2	Trần Hữu Thành	1.000	0,023%
3	Nguyễn Thơi	2.000	0,047%

- Những thay đổi trong ban điều hành: *không có*

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: không có
- b) Các công ty con, công ty liên kết: không có.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	126.638.494.883	134.139.588.356	5,9%
Doanh thu thuần	394.705.684.510	658.554.568.448	66,8%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/	(12.566.130.127)	(5.741.607.843)	
Lợi nhuận khác	13.077.672.117	10.842.881.742	-17,1%
Lợi nhuận trước thuế	511.541.990	5.101.273.899	897,2%
Lợi nhuận sau thuế	409.233.592	4.079.619.119	897%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	4%	0	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,2	1,3	
+ Hệ số thanh toán nhanh			
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	0,4	0,4	
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,6	0,6	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	1,6	1,5	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	7,7	12,1	
+ Vòng quay tổng tài sản	3,1	4,9	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân			

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,1%	0,6%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	0,8%	7,6%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,3%	3%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(3,2)%	(0,9)%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Loại chứng khoán : Phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 đồng/CP
- Tổng số cổ phần: 4.200.000 CP
- Mã chứng khoán: DAS
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 4.200.000 CP
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo Điều lệ Công ty: không có

b) Cơ cấu cổ đông :

+ Cổ đông lớn:

Công ty CP Máy –Thiết bị Dầu khí sở hữu: 2.090.840 CP chiếm 49,78% VDL

+ Thành phần cổ đông:

- ✓ Cổ đông cá nhân trong nước sở hữu : 2.082.089 CP chiếm 49,6% VDL
- ✓ Cổ đông là tổ chức sở hữu: 2.117.911 CP chiếm 50,4% VDL

*** Ghi chú : Đến thời điểm báo cáo:**

- ✓ Cổ đông cá nhân trong nước sở hữu : 2.082.160 CP chiếm 49,6% VDL
- ✓ Cổ đông là tổ chức sở hữu: 2.117.840 CP chiếm 50,4% VDL

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : không có.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có.

e) Các chứng khoán khác: không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: không có.

b) Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không có.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 147.084 KW

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo): không có.

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: 4.984m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: *không có*

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

- Tổng số lượng lao động đến 31/12/2022: 147 người

- Mức lương bình quân CBNV là 9 triệu đồng/ người/tháng

- Ký hợp đồng lao động, trả lương, trích nộp BHXH-YT-TN và các quyền lợi khác của người lao động theo đúng các quy định của pháp luật.

- Thường xuyên rà soát, quan tâm tới công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc cho CBNV, trong năm đã thực hiện được nhiều lượt đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, chính sách pháp luật, khoa học công nghệ.

- Các tổ chức đoàn thể hoạt động sôi nổi, tích cực, nhiều phong trào thu đua được tổ chức nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho CBNV; các chế độ phúc lợi cho người

lao động được quan tâm đầy đủ.

- Công tác an sinh xã hội: Công ty tích cực hưởng ứng các hoạt động từ thiện và an sinh xã hội tại địa phương.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm đóng góp đối với cộng đồng địa phương.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

❖ Công tác kinh doanh xe ô tô Mitsubishi

- Hoạt động kinh doanh xe Mitsubishi năm 2022 gặp nhiều thuận lợi như: hãng Mitsubishi Motors liên tục ra mắt các sản phẩm xe ô tô mới với mẫu mã đẹp, chất lượng và giá cả phù hợp; hợp tác tốt với các đối tác ngân hàng, bảo hiểm để đẩy mạnh hoạt động mua, bán xe và dịch vụ sửa chữa; lượng khách hàng mua xe để kinh doanh dịch vụ du lịch, vận chuyển trên địa bàn Đà Nẵng và Huế có xu hướng tăng trở lại; cơ sở vật chất, thiết bị được nâng cấp và hiện đại (Xưởng dịch vụ tại trung tâm Daesco Đà Nẵng được nâng cấp lên 3 tầng). Doanh thu đạt 624,28 tỷ chiếm 94% tổng doanh thu, lợi nhuận trước chi phí quản lý 5,91 tỷ chiếm 67% tổng lợi nhuận toàn công ty.

- Hoạt động dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng và dịch vụ hậu mãi được Công ty chú trọng chỉ đạo thực hiện, các trung tâm thường xuyên phối hợp với Hãng thực hiện nhiều chương trình quảng cáo truyền thông. Doanh thu 26,53 tỷ chiếm 3% tổng doanh thu, lợi nhuận trước chi phí quản lý 2,15 tỷ chiếm 25% tổng lợi nhuận toàn công ty.

❖ Công tác cho thuê kho bãi, văn phòng, bán hàng tồn kho.

- Cho thuê kho bãi tại Kho Thọ Quang, văn phòng 53 Trần Phú và kho 495 Nguyễn Lương Bằng: Tổng doanh thu đạt 6,72 tỷ/5,1 tỷ tăng 131% so với kế hoạch đề ra, lợi nhuận trước chi phí quản lý 1,98 tỷ chiếm 22% lợi nhuận toàn công ty.

- Năm 2022, Công ty tiếp tục cho bán hàng tồn kho để thu hồi vốn, đã bán được 1 máy khoan cọc nhồi KH 125 với doanh thu 1 tỷ.

❖ Công tác đầu tư dự án:

- Công ty đã hoàn thành thi công hệ thống PCCC trên các phân kho 1.4, 1.5 và các phân kho thuộc dãy nhà kho số 2, giá trị thực hiện: 1.48 tỷ đồng. hạng mục sửa chữa vì kèo, mái tôn tại phân kho 1.5, 1.6, khắc phục triệt để tình trạng võng xoắn xà gồ, ổn định khung kết cấu với tổng giá trị: 0.40 tỷ đồng. Mua sắm trang thiết bị Xưởng tại TT Daesco Đà Nẵng đưa vào vận hành khai thác 01 phòng sơn sấy xe con gốc dầu, model WB302, Với giá trị: 0,25 tỷ đồng.

- Trong năm đã và đang xây dựng các phương án khai thác, xin đầu tư đối với các cơ sở nhà, đất đơn vị đang quản lý, sở hữu, cụ thể:

- Khu kho, đất tại 495 Nguyễn Lương Bằng: Công ty đã liên hệ và gửi công văn đến UBND thành phố Đà Nẵng, Sở tài nguyên môi trường, Sở xây dựng, UBND quận Liên Chiểu... để xin chủ trương nghiên cứu làm đầu tư dự án nhà ở xã hội. Đến nay, hồ sơ đang được UBND thành phố Đà Nẵng xem xét và xử lý.
- Đầu tư xây dựng trung tâm kinh doanh ô tô Mitsubishi tại tỉnh Quảng Trị: Công ty đã thực hiện công tác tìm kiếm địa điểm, phân tích thị trường kinh doanh xe ô tô Mitsubishi tại tỉnh Quảng Trị gửi đến hãng MMV. Theo đánh giá của MMV trong năm 2022, với địa điểm và thời gian như vậy thì chưa phù hợp để đầu tư, do vậy công tác này sẽ được tiếp tục thực hiện trong năm 2023.

2. Tình hình tài chính:(Báo cáo tài chính năm 2022 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC):

Giá trị sổ kế toán

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá Gốc	Dự Phòng	Giá Gốc	Dự Phòng
Tài Sản Tài chính	26.473.205.761	(2.151.000.000)	25.708.551.304	(2.151.000.000)
Tiền và các khoản tương đương tiền	3.331.980.304		3.731.086.113	
Phải thu khách hàng, phải thu khác	23.141.225.457	(2.151.000.000)	21.977.465.191	(2.151.000.000)

Giá trị sổ kế toán

	31/12/2022	01/01/2022
Nợ phải trả tài chính	73.249.939.044	64.976.073.592
Vay và nợ	70.675.795.144	69.446.777.480
Phải trả người bán, phải trả khác	67.273.244.948	62.713.911.966
Chi phí phải trả	98.267.144	70.003.232

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý: Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ khoa học kỹ thuật vào từng bộ máy quản lý. Nâng cao trình độ quản lý tin học sử dụng phần mềm quản lý.

4. Kế hoạch phát triển trong năm 2023

4.1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Quản lý hiệu quả hoạt động hai Trung tâm kinh doanh xe ô tô Mitsubishi tại thành phố Đà Nẵng và thành phố Huế; nghiên cứu áp dụng các mô hình quản lý chuyên nghiệp, khai thác tối đa lợi thế về quy mô số lượng, có các giải pháp tăng cường năng lực cạnh tranh, giữ vững và phát triển thị trường thị phần.

- Nghiên cứu, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án đầu tư dự án Trung tâm kinh doanh xe ô tô Mitsibishi tại tỉnh Quảng Trị và dự án nhà ở xã hội tại Thành phố Đà Nẵng.

- Quản lý khai thác hiệu quả kho bãi và văn phòng cho thuê.

- Quyết liệt xử lý, thu hồi công nợ và hàng tồn kho. Quản lý tốt công tác tài chính, cân đối đối nguồn vốn đảm bảo đáp ứng công tác kinh doanh và đầu tư xây dựng trên cơ sở an toàn vốn, ổn định kinh doanh.

- Tổ chức thực hiện công tác đầu tư cải tạo đảm bảo hiệu quả, tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, đấu thầu và các quy định khác liên quan theo quy định.

- Rà soát, sắp xếp, điều chuyển, tinh gọn bộ máy tổ chức nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

4.2. Các chỉ tiêu kế hoạch

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	696,00
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	5,51
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	4,41
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	10

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Có

(Đính kèm Thư giải trình gửi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC)

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường : thực hiện tốt những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Thực hiện các biện pháp cải thiện điều kiện lao động; Cam kết thi đua không để xảy ra tai nạn lao động, phòng ngừa bệnh nghề nghiệp; Tổ chức kiểm tra và tự kiểm tra an toàn máy móc, thiết bị, trang bị bảo hộ lao động. Thường xuyên đôn đốc nhắc nhở người lao động chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về ATVSLĐ-PCCN; Tổ chức vệ sinh môi trường tại nơi làm việc.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: công tác an toàn vệ sinh lao động của Công ty luôn được quan tâm; Trang bị đầy đủ dụng cụ y tế, thực hiện đầy đủ các chỉ dẫn y tế khi có thông báo về dịch bệnh trong năm của cơ quan y tế; Trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ cá nhân theo từng vị trí chức danh công việc cho người lao động; Tuyên truyền vận động và tổ chức phong trào thực hiện công tác ATSKMT; Thực hiện việc báo cáo thống kê, gửi báo cáo về công tác ATVSLĐ-PCCN theo quy định...

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: luôn thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, thể hiện đạo lý “ Uống nước nhớ nguồn” và “ Lá lành đùm lá rách”. Hàng năm Công ty và toàn thể người lao động đều luôn tích cực tham gia đóng góp kinh phí và trực tiếp tổ chức các hoạt động từ thiện cho xã hội tại địa phương và các vùng gặp khó khăn, gặp mặt tri ân lãnh đạo qua các thời kỳ và cán bộ hưu trí của Công ty...

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Năm 2022, công ty đã tập trung mọi nguồn lực, vượt qua các khó khăn, ảnh hưởng của hậu dịch bệnh Covid 19 đến nền kinh tế nói chung và các lĩnh vực kinh doanh chính yếu của Công ty là đại lý kinh doanh xe ô tô Mitsubishi, dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng xe ô tô và cho thuê tài sản cố định nói riêng; Đồng thời bám sát các nhiệm vụ trọng tâm đã được ĐHCĐ năm 2022 giao. Kết quả : tổng doanh thu cả năm là 669,40 tỷ đồng, đạt 101% KH, lợi nhuận trước thuế cả năm là 5,10 tỷ đạt 102%KH.

- Bộ máy tổ chức của Công ty gọn nhẹ, hệ thống quy chế, quy định nội bộ được cập nhật thường xuyên đáp ứng yêu cầu quản lý và điều hành. Thường xuyên tổ chức đào tạo, tập huấn để nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý đáp ứng yêu cầu của Công ty.

- Giám sát chặt chẽ hoạt động của Công ty và các đơn vị trực thuộc.

- Tập trung và quyết liệt xử lý, thu hồi công nợ, hoàn thành kế hoạch thu xếp vốn tín dụng và chủ động xây dựng, bố trí các phương án huy động vốn dự phòng đáp ứng hoạt động kinh doanh, đầu tư của Công ty.

- Thực hiện tốt việc tham gia hoạt động quốc phòng, an ninh, trật tự xã hội tại địa bàn Công ty hoạt động.

- Thu nhập, việc làm và đời sống của CBNV ổn định. Công tác an sinh xã hội được thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc quản lý điều hành Công ty. Việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty. Việc giám sát của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị trên cơ sở vì quyền lợi của cổ đông Công ty.

- HĐQT gồm 05 thành viên, trong đó 01 thành viên kiêm Giám đốc Công ty, 01 thành viên kiêm Kế toán trưởng, do vậy việc tổ chức triển khai nhiệm vụ của Giám đốc/Ban điều hành được thực hiện nhanh chóng, kịp thời đảm bảo tuân thủ pháp luật và theo đúng các quy định hiện hành.

- Định kỳ Hội đồng quản trị yêu cầu Giám đốc báo cáo kết quả kinh doanh. Trong năm, Giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh một cách đầy đủ, minh bạch. Giám đốc đã

tuân thủ các yêu cầu về trình và xin ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị.

- Các hoạt động kinh doanh của Công ty đảm bảo tuân thủ theo các quy định của Pháp luật hiện hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2023, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch Doanh thu 696,00 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế 5,51 tỷ đồng. Để hoàn thành kế hoạch trên, Hội đồng quản trị có phương hướng nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, rà soát và kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Đảm bảo cơ cấu quản trị hiệu quả, minh bạch; thường xuyên cập nhật, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định phục vụ cho công tác quản lý, điều hành Công ty;

- Tiếp tục tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là kinh doanh xe ô tô Mitsubishi. Phân đầu tăng trưởng mạnh công tác kinh doanh đại lý bán xe ô tô; tăng cường năng lực cạnh tranh, giữ vững và phát triển thị phần của Công ty tại Đà Nẵng và Huế; nghiên cứu, xây dựng phương án đầu tư dự án Trung tâm kinh doanh xe ô tô Mitsubishi tại tỉnh Quảng Trị để tăng doanh thu, lợi nhuận của lĩnh vực kinh doanh cốt lõi Công ty hiện nay.

- Tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh, dịch vụ kho bãi và cơ sở vật chất cần tăng cường công tác chăm sóc khách hàng truyền thống, nghiên cứu triển khai thêm một số dịch vụ tại kho bãi phục vụ cho các đơn vị thuê kho: bốc xếp, vận chuyển...;

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đang triển khai, đảm bảo tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, đấu thầu và các quy định khác liên quan theo quy định; sớm đưa tài sản vào sử dụng, khai thác hiệu quả.

- Đánh giá và xây dựng phương án giải quyết hàng tồn kho giảm rủi ro tài chính đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật; Quản lý tốt công tác tài chính, cân đối nguồn vốn đảm bảo đáp ứng công tác kinh doanh và đầu tư xây dựng trên cơ sở an toàn vốn, ổn định kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát toàn Công ty trên cơ sở kế hoạch, tiến độ thực hiện theo từng tháng/quý/năm và nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ/HĐQT Công ty thông qua.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị tính đến thời điểm 31/12/2022

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phan Trung Nghĩa	Chủ tịch HĐQT	

2	Đàm Ngọc Bảo	Thành viên HĐQT	Kiểm Giám đốc Công ty
3	Nguyễn Thoi	Thành viên HĐQT	Kiểm Kế toán trưởng
4	Hoàng Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	
5	Trần Đình Dũng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT từ ngày 23/4/2021 đến ngày 22/4/2022
6	Vũ Thế Anh	Thành viên độc lập HĐQT	Thành viên HĐQT từ ngày 22/4/2022

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị Công ty:

TT	Tên cổ đông	Số lượng CP	Tỷ lệ/VĐL
1	Phan Trung Nghĩa	1.500	0,03%
2	Đàm Ngọc Bảo	1.505	0,036%
3	Nguyễn Thoi	2.000	0,047%
4	Hoàng Tuấn Anh	0	0%
5	Trần Đình Dũng	0	0%
6	Vũ Thế Anh	0	0%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có. HĐQT sử dụng bộ máy sẵn có là các Phòng ban Công ty để thực hiện công tác quản lý.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị hoạt động đúng chức trách, nhiệm vụ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế của Công ty để thực hiện các công việc được ĐHĐCĐ giao trên tinh thần trách nhiệm, trung thực và dân chủ; đảm bảo tính minh bạch, quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty. Năm 2022, HĐQT đã tổ chức 03 cuộc họp Hội đồng Quản trị; xin ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản 06 nội dung; ban hành tổng số 19 Nghị quyết, Quyết định để triển khai thực hiện.

- Hội đồng quản trị thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo của Ban giám đốc, qua đó có chính sách phù hợp, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho Giám đốc/Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu theo yêu cầu của ĐHĐCĐ/HĐQT.

- HĐQT phối hợp với Ban kiểm soát Công ty xây dựng thực hiện chương trình giám sát cụ thể tình hình hoạt động của toàn Công ty.

d) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị : không có.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phan Trung Nghĩa	Chủ tịch HĐQT
2	Đàm Ngọc Bảo	Thành viên HĐQT – Giám đốc

f) Danh sách các thành viên HĐQT tham gia chương trình về quản trị Công ty trong năm : không có.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: 03 thành viên

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	
			Số lượng CP	Tỷ lệ/VĐL
1	Lý Thị Lệ Ninh	Trưởng ban kiểm soát	500	0,012%
2	Trần Thị Quyên	Thành viên BKS	217	0,0051%
3	Phan Thị Hương	Thành viên BKS	0	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2022, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

- Kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ của các văn bản quản lý nội bộ, các hợp đồng do Công ty ban hành và ký kết;

- Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kiểm kê, báo cáo thống kê, báo cáo kinh doanh hàng quý, hàng năm, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị;

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty, trực tiếp kiểm tra hoạt động kinh doanh, quản lý tại trụ sở Công ty, Trung tâm ô tô và các kho bãi...

✓ Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lý Thị Lệ Ninh	4	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Quyên	4	100%	100%	
3	Bà Phan Thị Hương	4	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

- Thù lao của Hội đồng quản trị:

+ Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 5.000.000 đồng/người/tháng

+ Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/người/tháng

- Thù lao của Ban kiểm soát:

+ Trưởng BKS kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/người/tháng

+ Thành viên BKS kiêm nhiệm: 2.000.000 đồng/ người/tháng

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ (đến thời điểm 31/12/2022) : không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: không có.

VI. Báo cáo tài chính

Ý kiến kiểm toán của Công ty Hãng Kiểm toán AASC: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và được đăng tải trên địa chỉ website : www.daesco.vn

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**



GIÁM ĐỐC

Dàm Ngọc Bảo

Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị dầu khí Đà Nẵng

Ngày 10 tháng 03 năm 2023

Kính gửi:

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
Phó Tổng Giám đốc: Vũ Xuân Biền
Kiểm toán viên: Dương Quân Anh
Số 1 Lê Phụng Hiểu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Thưa Quý vị,

THƯ GIẢI TRÌNH

Thư giải trình này được phát hành liên quan đến công việc kiểm toán của các kiểm toán viên về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị dầu khí Đà Nẵng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 nhằm mục đích giúp cho kiểm toán viên đưa ra ý kiến về việc liệu các Báo cáo tài chính này có đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan hay không.

Chúng tôi xác nhận rằng:

TỔNG THỂ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Chúng tôi đã hoàn thành các trách nhiệm của mình, như đã thỏa thuận trong các điều khoản của Hợp đồng kiểm toán số 301122.004/HĐTC.KT2 ngày 30 tháng 11 năm 2022, đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; cụ thể là báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
2. Hệ thống kiểm soát nội bộ được chúng tôi xây dựng và duy trì nhằm đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn. Chúng tôi đã thông báo cho Quý vị biết về những đánh giá của chúng tôi về rủi ro mà Báo cáo tài chính có thể có các sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.
3. Tất cả các giao dịch đã được chúng tôi ghi chép trong tài liệu, sổ kế toán và đã được phản ánh trong Báo cáo tài chính theo đúng chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.
4. Không có bất kỳ hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nào đã xảy ra hoặc có thể xảy ra mà trong trường hợp xảy ra vi phạm có thể gây ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính.
5. Chúng tôi đã thông báo cho Quý vị tất cả các sự kiện trọng yếu liên quan đến bất kỳ gian lận đã phát hiện hoặc nghi ngờ gian lận nào có thể ảnh hưởng đến Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị dầu khí Đà Nẵng.
6. Chúng tôi đã sử dụng các giả định hợp lý để đưa ra các ước tính kế toán, kể cả ước tính về giá trị hợp lý.
7. Tất cả các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính cần phải điều chỉnh và thuyết minh theo khuôn khổ về lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng đều đã được chúng tôi điều chỉnh và thuyết minh.
8. Chúng tôi không có bất kỳ một kế hoạch hay dự tính nào có thể làm sai lệch đáng kể số liệu kế toán bằng cách phân loại tài sản và khoản nợ đã được phản ánh trong báo cáo tài chính.
9. Chúng tôi đã xem xét tất cả các bút toán đề nghị điều chỉnh của Quý vị và đã ghi nhận các bút toán điều chỉnh này vào Báo cáo tài chính của chúng tôi và đã thực hiện điều chỉnh các bút toán trọng yếu vào Báo cáo tài chính của chúng tôi.



CÁC GIAO DỊCH VỚI BÊN LIÊN QUAN

10. Các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan đã được chúng tôi giải thích, cung cấp đầy đủ thông tin cho Quý vị và thuyết minh một cách phù hợp theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

TÀI SẢN

11. Công ty chúng tôi có quyền sở hữu hợp pháp đối với tất cả các tài sản, không có tranh chấp liên quan tới các tài sản và không có các tài sản bị cầm cố cũng như thế chấp, ngoài các tài sản thế chấp đã thuyết minh trên Báo cáo tài chính.
12. Chúng tôi không có kế hoạch dừng kinh doanh bất kỳ dòng sản phẩm nào có thể dẫn đến bất kỳ hàng tồn kho dư thừa hoặc quá hạn ngoài các hàng tồn kho quá hạn do không có đơn đặt hàng bán hàng trong tương lai mà chúng tôi đã trích lập dự phòng đầy đủ. Không có bất kỳ hàng tồn kho nào được ghi nhận theo giá trị vượt quá giá trị thuần có thể thực hiện được.
13. Mọi giao dịch bán đều đã được chốt và không có bất cứ một thoả thuận biệt lập nào với khách hàng, hoặc một điều khoản bán hàng nào, cho phép trả lại hàng đã bán, ngoại trừ trường hợp hàng bị hư hỏng hoặc điều kiện khác thường được áp dụng trong trường hợp bảo hành.
14. Không có các thoả thuận về việc bồi thường nào có liên quan đến các tài khoản tiền và các khoản đầu tư của chúng tôi. Ngoại trừ những nội dung đã được công bố trong Báo cáo tài chính, chúng tôi hiện không có các thoả thuận về tín dụng nào khác.
15. Các khoản chi phí trả trước và chi phí phải trả trên Bảng cân đối kế toán được chúng tôi ghi nhận trên nguyên tắc phù hợp với doanh thu và khả năng chắc chắn phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính.
16. Trong năm 2019, Công ty nhận được các công văn của Sở Tài chính về việc thu hồi 10% tiền sử dụng đất mà Công ty đã được miễn giảm từ năm 2011 do việc giảm trừ không đúng quy định. Theo các quyết định về giá đất để thu tiền giao quyền sử dụng đất cho Công ty, UBND Thành phố Đà Nẵng thực hiện hỗ trợ lãi suất tương ứng 10% tiền sử dụng đất phải nộp cho Công ty nếu nộp đủ tiền vào ngân sách Nhà nước trước thời hạn quy định. Tuy nhiên, theo kết luận số 2852/KL - TTCP ngày 02/11/2012 của Thanh tra chính phủ, văn bản 160/TBKL - TTCP ngày 17/01/2013 và các thông báo số 396/TB - VPCP ngày 25/08/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng, UBND thành phố Đà Nẵng giao cho Sở Tài chính thực hiện thu hồi số tiền đã giảm 10% cho Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị dầu khí Đà Nẵng.
 - Theo công văn số 3844/STC-GCS ngày 18/11/2019, Sở Tài chính đề nghị Công ty nộp lại 10% tiền sử dụng đất đã được miễn giảm tương ứng với số tiền là 3,7 tỷ đồng đối với khu đất tại 155 Trần Phú, TP.Đà Nẵng và khu đất 03 mặt tiền đường Lê Văn Hiến, TP.Đà Nẵng.
 - Theo công văn số 2831/STC-QLNS ngày 15/08/2019 của Sở Tài chính về việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước Khu vực III về việc thu lại 10% tiền sử dụng đất, Sở Tài chính kiến nghị Công ty nộp lại số tiền là 507 triệu đồng đối với 05 lô đất tại phân khu B2.4 phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng.Đến thời điểm hiện tại, các lô đất nêu trên đã được Công ty chuyển nhượng cho các đơn vị khác vì vậy Công ty đã gửi văn bản khiếu nại tới các Sở, Ban, Ngành, tuy nhiên vẫn chưa có văn bản trả lời chính thức. Theo đó, Chúng tôi không ghi nhận và phản ánh khoản tiền truy thu này trên Báo cáo tài chính các năm. Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm với toàn bộ các vấn đề phát sinh (nếu có) liên quan đến nội dung này.

NỢ PHẢI TRẢ, CÁC CAM KẾT VỀ NGHĨA VỤ PHẢI TRẢ

17. Chúng tôi đã ghi nhận hoặc trình bày đúng đắn tất cả các khoản nợ phải trả, bao gồm các khoản nợ thực tế và nợ tiềm tàng.
18. Chúng tôi đã ghi chép và công bố một cách phù hợp tất cả các khoản nợ phải trả đã phát sinh, tất cả các khoản nợ tiềm tàng và các đảm bảo mà chúng tôi thực hiện với các bên thứ ba.
19. Các khoản dự phòng đối với những thiệt hại có thể xảy ra do các vụ kiện, khiếu nại từ bên thứ ba hoặc các hợp đồng khác đã được ghi nhận đầy đủ trên Báo cáo tài chính. Ngoại trừ các khoản đã nêu trong Báo cáo



CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG
Thư giải trình cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

tài chính, không có bất kỳ một nghĩa vụ nợ nào khác được đảm bảo, cầm cố bằng tài sản của Công ty chúng tôi tại ngày lập Báo cáo tài chính.

20. Chúng tôi đã biết và nhận thức rõ ràng về Nghị định 132/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 06 năm 2020, tuy nhiên trong năm chúng tôi không có các giao dịch với bên liên kết nên không thuộc đối tượng phải áp dụng nghị định này.

CUNG CẤP THÔNG TIN

21. Chúng tôi đã cung cấp cho Quý vị:

- Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà chúng tôi nhận thấy có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính như sổ, tài liệu, chứng từ kế toán và các vấn đề khác;
- Các tài liệu, thông tin bổ sung mà kiểm toán viên yêu cầu chúng tôi cung cấp để phục vụ cho mục đích kiểm toán;
- Quyền tiếp cận không hạn chế với những cá nhân trong đơn vị mà kiểm toán viên xác định là cần thiết nhằm thu thập bằng chứng kiểm toán.

22. Chúng tôi đã công bố cho Quý vị các kết quả đánh giá của chúng tôi về rủi ro báo cáo tài chính có thể chứa đựng sai sót trọng yếu do gian lận.

23. Chúng tôi đã công bố cho Quý vị tất cả các thông tin liên quan đến gian lận hoặc nghi ngờ gian lận mà chúng tôi biết và có thể có ảnh hưởng đến đơn vị và liên quan đến:

- Ban Giám đốc;
- Những nhân viên có vai trò quan trọng trong kiểm soát nội bộ; hoặc
- Các vấn đề khác mà gian lận có thể ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính.

24. Chúng tôi đã công bố cho Quý vị tất cả các thông tin liên quan đến các cáo buộc gian lận hoặc nghi ngờ gian lận có ảnh hưởng đến báo cáo tài chính của đơn vị mà chúng tôi được thông báo từ các nhân viên, nhân viên cũ của Công ty, các chuyên gia phân tích, các cơ quan quản lý hoặc những người khác.

25. Chúng tôi đã công bố cho Quý vị tất cả các trường hợp không tuân thủ hoặc nghi ngờ không tuân thủ pháp luật và các quy định mà ảnh hưởng của việc không tuân thủ đó cần được xem xét khi lập và trình bày báo cáo tài chính.

26. Chúng tôi đã công bố cho Quý vị danh tính của các bên liên quan của đơn vị và tất cả các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan mà chúng tôi biết.

Trân trọng kính chào,



Đàm Ngọc Bảo
Giám đốc

Nguyễn Thoi
Kế toán trưởng